

# **THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MINH KHAI**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106796293 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/03/2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 10/7/2015

Địa chỉ giao dịch: 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04. 3 8624 271      Fax: 04. 3 8624 002

Website: [www.mikhatex.com](http://www.mikhatex.com)

**Phụ trách Công bố thông tin:**

Họ tên: Ông Trần Hồng Tuy – Tổng Giám đốc

Điện thoại: 04. 3 8624 271      Fax: 04. 3 8624 002

***BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:***

**Công ty cổ phần Dệt Minh Khai**

Địa chỉ giao dịch hiện tại: 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04. 3 8624 271

Fax: 04. 3 8624 002

**Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70 / 6271 71 71

Fax: 043.773 90 58

**Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 06 70

**Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 3666

Fax: 0511.355 3888

## MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	6
3. Rủi ro kinh doanh.....	6
4. Rủi ro biến động giá cổ phần .....	7
5. Rủi ro khác .....	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	8
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT .....	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
2. Cơ cấu tổ chức .....	11
3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần .....	14
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ, danh sách cổ đông sáng lập, cơ cấu cổ đông	16
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch .....	19
6. Hoạt động sản xuất kinh doanh.....	19
8. Vị thế trong ngành .....	24
9. Chính sách với người lao động .....	25
10. Chính sách cổ tức .....	27
11. Tình hình tài chính .....	27
12. Tài sản.....	30
13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016.....	31
a. Nâng cao năng lực quản lý.....	33
b. Nâng cao năng lực tài chính.....	34
V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	34
1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng .....	34
2. Kế hoạch tăng cường quản trị .....	47
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	48
1. Tổ chức kiểm toán.....	48
2. Tổ chức tư vấn .....	48

## DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 02/11/2015.....	16
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 02/11/2015 .....	17
Bảng 3. Cổ đông sáng lập theo đăng ký kinh doanh số 0106796293 lần đầu cấp ngày 20/3/2015 .....	17
<b>Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty .....</b>	<b>19</b>
<b>Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận qua các giai đoạn .....</b>	<b>20</b>
<b>Bảng 6: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu thuần.....</b>	<b>21</b>
Bảng 7. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	23
Bảng 8. Cơ cấu lao động.....	26
Bảng 9. Các khoản phải nộp .....	28
Bảng 10. Tình hình công nợ phải trả .....	29
<b>Bảng 11. Tình hình công nợ phải thu.....</b>	<b>29</b>
<b>Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....</b>	<b>30</b>
<b>Bảng 13. Giá trị tài sản Công ty tại ngày 25/3/2015.....</b>	<b>30</b>
<b>Bảng 14: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 30/6/2015.....</b>	<b>31</b>
<b>Bảng 15. Tình hình sử dụng đất đai .....</b>	<b>31</b>
<b>Bảng 16. Kế hoạch kinh doanh .....</b>	<b>32</b>
Bảng 17: Thành viên Hội đồng quản trị.....	34
Bảng 18: Thành viên Ban Giám đốc.....	40
Bảng 19: Thành viên ban kiểm soát.....	43

## DANH MỤC SƠ ĐỒ

<b>Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty .....</b>	<b>11</b>
<b>Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần .....</b>	<b>14</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

#### ***Rủi ro về tốc độ tăng trưởng và lạm phát***

Ngày 11/01/2007, Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đánh dấu sự hội nhập của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Song hành cùng các cơ hội đối với các doanh nghiệp Việt Nam là những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thế giới. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 trên toàn cầu đã tác động mạnh vào nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2008 giảm còn 6,23% trong khi tỷ lệ lạm phát tăng cao lên đến 19,9%. Thời gian qua, kinh tế thế giới mặc dù đang phục hồi và có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta.

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 tiếp tục ổn định, tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2013, các lĩnh vực xã hội ổn định, đời sống người dân được đảm bảo, có phần được cải thiện. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013, mức tăng trưởng năm nay cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và mức tăng 5,42% của năm 2013. Đây là dấu hiệu tích cực của nền kinh tế, cơ sở của tăng trưởng cao hơn cho năm 2015 và các năm tiếp

Theo số liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, GDP quý III/2015 hết sức ấn tượng, và tính chung 9 tháng đầu năm 2015, GDP tăng trưởng 6,5% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây.

Tại phiên họp thường kỳ tháng 9/2015 của Chính Phủ, các thành viên Chính Phủ đều nhận định tình hình kinh tế tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2015 tiếp tục chuyển biến tích cực khi Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng tiếp tục tăng cao và đạt 9,81% s với cùng kỳ năm 2014. Tín dụng đối với nền kinh tế đến ngày 20/8/2015 tăng 9,3%. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện đạt 13 tỷ USD, tăng 30%.

#### ***Rủi ro về lãi suất, nguồn vốn***

Với các doanh nghiệp, vốn vay là một phần quan trọng trong tổng nguồn vốn hoạt động. Do đó, chi phí sử dụng vốn cho các khoản vay trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Một sự thay đổi bất thường trong lãi suất có thể khiến chi phí doanh nghiệp nói chung và chi phí lãi vay nói riêng biến động.

Sau một thời gian liên tục điều chỉnh giảm, thời gian gần đây, lãi suất huy động ở một số ngân hàng bắt ngờ tăng trở lại. Nhìn chung, các ngân hàng thương mại (NHTM) phần lớn tăng lãi suất huy động từ 0,1 - 0,5%/năm ở các kỳ hạn.

Trước việc các NHTM tăng lãi suất huy động, nhiều doanh nghiệp (DN) và khách hàng cá nhân lo ngại khi phải đối mặt với áp lực lãi suất cho vay cũng sẽ tăng theo, điều này cũng ảnh

hưởng đến đà phục hồi của nền kinh tế cũng như ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật thuế... và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra sau khi chuyển đổi, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của các doanh nghiệp.

Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

## **3. Rủi ro kinh doanh**

### *Biến động lao động*

Biến động lao động trong ngành dệt may luôn ở mức cao so với các ngành khác, đây là một điểm hết sức đặc thù. Tỷ lệ biến động lao động bình quân trong các năm trước vào khoảng 10%/năm, tuy nhiên Nhà máy áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ và nâng cao điều kiện làm việc dẫn đến người lao động có việc thường xuyên, thu nhập khá, môi trường lao động được cải thiện nên Công ty đã giảm bớt được rủi ro đặc thù này.

### *Rủi ro về tỷ giá, lãi suất*

Biến động về tỷ giá ảnh hưởng trực tiếp đến giá nguyên vật liệu nhập khẩu, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty. Các doanh nghiệp dệt may thường sản xuất theo mùa vụ và thay đổi mẫu mã sản phẩm theo đơn hàng do vậy, với những doanh nghiệp sử dụng đòn bẩy tài chính cao sẽ gặp khó khăn trong thanh toán nợ vay khi lãi suất tăng.

### *Rủi ro về các yếu tố nguyên vật liệu đầu vào*

Nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, rủi ro này cũng được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước.

### *Rủi ro cạnh tranh khi hội nhập*

Sự gia nhập ngành của các doanh nghiệp dệt may mới làm gia tăng sức ép cạnh tranh giữa các công ty trên thị trường nội địa.

Việt Nam chính thức gia nhập WTO năm 2007 ngoài cơ hội được hưởng lợi từ sự dỡ bỏ các hàng rào thuế quan thì doanh nghiệp dệt may Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng lại chịu áp lực rủi ro cạnh tranh quá lớn từ các công ty hoạt động trong lĩnh vực dệt may từ nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại. Từ đó tạo ra môi trường cạnh tranh khốc liệt hơn

đối với các doanh nghiệp sản xuất trong nước về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm. Việc tăng tốc đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự phát triển của các doanh nghiệp dệt may nói chung và Công ty nói riêng nhằm giữ vững và phát triển thị trường.

Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã chính thức kết thúc đàm phán và đầu tháng 10/2015. Thuế suất thuế nhập khẩu hàng Dệt may tại các nước tham gia Hiệp định giảm xuống còn 0%, tính cạnh tranh của hàng Dệt may Việt Nam sẽ được tăng cao trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên để đón đầu Hiệp định này, hàng loạt các dự án của các công ty dệt may Trung Quốc đã được cấp phép với quy mô vốn lớn, với lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất sợi các loại – dệt – nhuộm và sản phẩm may mặc xuất khẩu. Nếu nhà đầu tư Trung Quốc kéo luôn nhà máy may kết hợp với nhà máy dệt – nhuộm thì các doanh nghiệp trong nước sẽ bị đứng trước nguy cơ mất cả thị trường nội địa (các chuyên gia kinh tế lo ngại họ đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất vải chỉ để phục vụ cho nhà máy may của họ, rồi quay sang cạnh tranh với chính doanh nghiệp dệt may trong nước về giá cả, đơn hàng xuất khẩu thì doanh nghiệp dệt may Việt Nam sẽ bị loại).

#### **4. Rủi ro biến động giá cổ phần**

Việc Công ty cổ phần Dệt Minh Khai đưa cổ phiếu lên giao dịch tại thị trường chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Công ty cổ phần Dệt Minh Khai sẽ chủ động xây dựng và ban hành quyết định về quy trình công bố thông tin đối với một đơn vị đăng ký nhằm giúp khách hàng và nhà đầu tư có những thông tin tin cậy và chính xác về các hoạt động của Công ty.

#### **5. Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro trên, các rủi ro như thiên tai, dịch họa,... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến thời tiết, lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Tổ chức đăng ký: Công ty cổ phần Dệt Minh Khai**

Ông: Đỗ Văn Minh

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông: Trần Hồng Tuy

Chức vụ: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Bà: Trịnh Thị Hoa

Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Kiên Trung

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

- Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán FPT**

Đại diện theo pháp luật

Ông Nguyễn Điệp Tùng

Chức vụ:

Tổng Giám đốc

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Dệt Minh Khai. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Dệt Minh Khai.

## III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT


<b>UBCKNN</b>	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
<b>UBND</b>	: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
<b>Công ty</b>	: Công ty cổ phần Dệt Minh Khai
<b>CTCP</b>	: Công ty cổ phần
<b>SGDCK</b>	: Sở giao dịch chứng khoán
<b>ĐHĐCĐ</b>	: Đại hội đồng cổ đông
<b>Giấy CNĐKKD</b>	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<b>HĐQT</b>	: Hội đồng quản trị
<b>BGD</b>	: Ban Giám đốc
<b>BKS</b>	: Ban kiểm soát
<b>TCDKGĐ</b>	: Tổ chức đăng ký giao dịch



## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên tiếng Việt	:	Công ty cổ phần Dệt Minh Khai
Tên tiếng Anh	:	Minh Khai Textile Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	MIKHATEX.Jsc
Logo	:	
Địa chỉ trụ sở chính	:	423 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Trần Hồng Tuy – Tổng Giám đốc
Điện thoại	:	04.3 8 624 271
Fax	:	04.3 8 624 255
Website	:	<a href="http://www.mikhatex.com">www.mikhatex.com</a>
Vốn điều lệ đăng ký	:	32.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	32.000.000.000 đồng
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	:	Số 0106796293 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/03/2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 10/7/2015
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	05/11/2015
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Sản xuất sợi, vải dệt thoi Kinh doanh bất động sản

#### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
- Mã Chứng khoán: MKT
- Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch: 3.200.000 cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký**

Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập (hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 3 năm kể từ ngày được cấp GCNĐKKD lần đầu, từ ngày 20/3/2015 đến ngày 20/3/2018): 2.749.100 cổ phiếu (chiếm 85,91% CK đăng ký giao dịch).

**- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định và thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

**1.3. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần Dệt Minh Khai là doanh nghiệp được cổ phần hóa chuyển đổi từ Nhà máy dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội.

- Là một đơn vị của ngành công nghiệp Hà Nội, Nhà máy Dệt Minh Khai trước khi thành lập là nhà máy dệt khăn mặt khăn tay, được khởi công xây dựng từ cuối những năm 1960 đầu những năm 1970.

+ Năm 1974, Nhà máy chính thức thành lập theo quyết định số 25/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ngày 20/3/1974 và bắt đầu đi vào sản xuất thử. Từ năm 1975 trở đi Nhà máy chính thức nhận kế hoạch của Nhà nước giao.

+ Năm 1993, Nhà máy dệt khăn mặt khăn tay đổi tên thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Minh Khai theo quyết định số 5934/QĐ-UB của UBND thành phố ngày 04/01/1993.

+ Năm 2011, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 991/QĐ - UBND ngày 01/3/2011 về việc sáp nhập Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Minh Khai vào Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội và Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Minh Khai trở thành Nhà máy Dệt Minh Khai - một nhà máy của Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội.

- Thực hiện Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 30/12/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội năm 2014, Nhà máy Dệt Minh Khai đã tiến hành các thủ tục để chuyển đổi Nhà máy thành Công ty cổ phần.

+ Ngày 20/10/2014, UBND thành phố Hà Nội đã ra quyết định số 5379/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2013 và phương án cổ phần hóa Nhà máy Dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội.

+ Ngày 23/01/2015, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Nhà máy Dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội. Cụ thể như sau:

Số lượng cổ phiếu trúng giá: 1.649.100 cổ phiếu

Giá đấu thành công cao nhất: 72.000 đồng/cổ phiếu

Giá đấu thành công thấp nhất: 71.900 đồng/cổ phiếu

Giá đấu thành công bình quân: 71.991 đồng/cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phần trúng giá: 118.720.290.000 đồng

+ Ngày 13/02/2015, Công ty cổ phần Dệt Minh Khai tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập.

+ Ngày 19/3/2015, UBND TP Hà Nội đã ra quyết định số 1205/QĐ-UBND về việc chuyển Nhà máy Dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội thành công ty cổ phần.

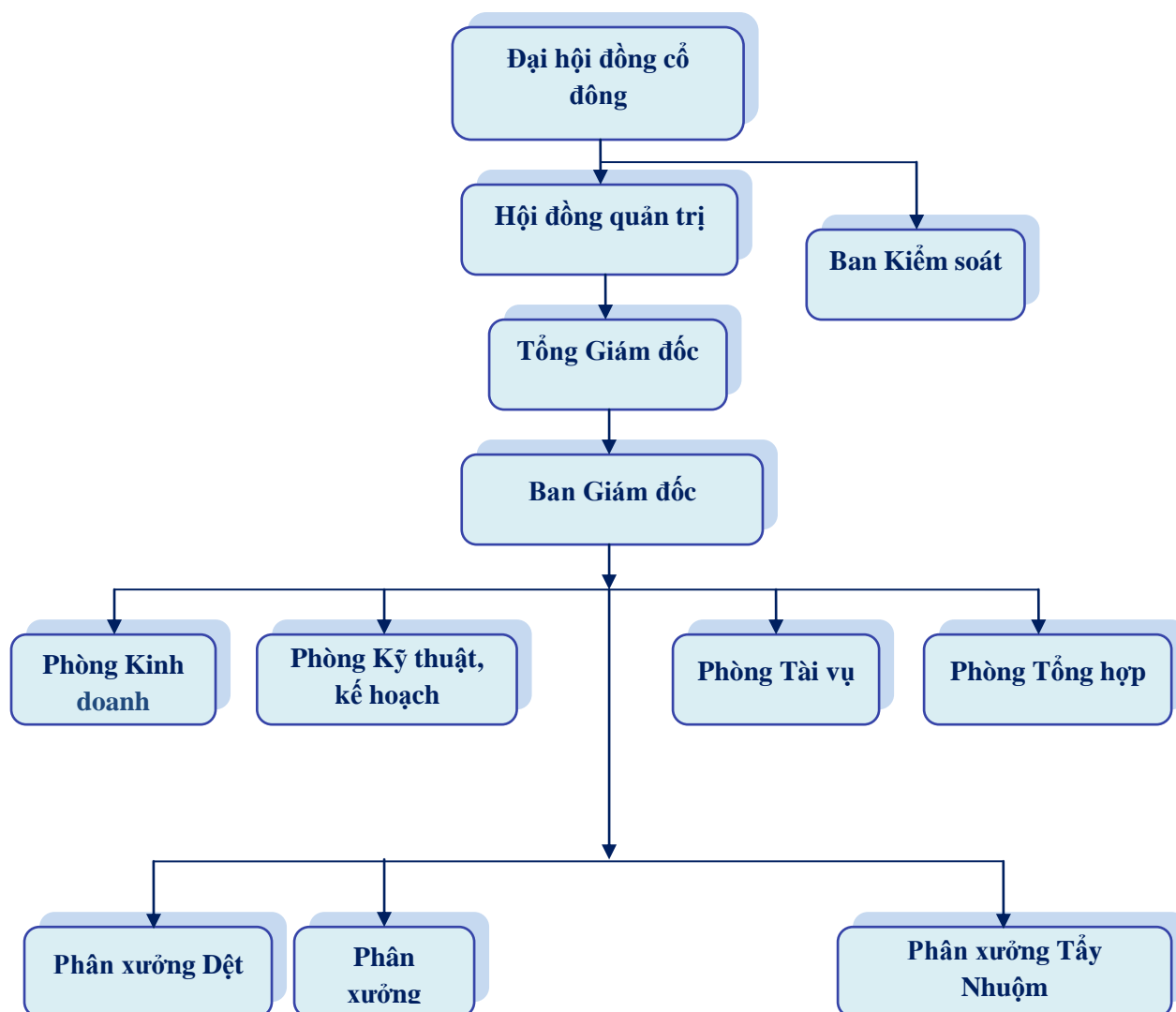
+ Ngày 20/3/2015, Công ty Cổ phần Dệt Minh Khai chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106796293 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu với số vốn điều lệ là 32 tỷ đồng.

#### 1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần cho đến nay.

## 2. Cơ cấu tổ chức

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty



#### Diễn giải

- Các phòng nghiệp vụ:

**❖ Phòng Tài vụ**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về mặt quản lý tài chính, hạch toán kế toán trong toàn Công ty;
- Tổ chức và triển khai các quy định của Nhà nước về kế toán thống kê, quản lý các đối tượng tài chính theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế tài chính của Công ty;
- Tổ chức hạch toán nội bộ và phân tích hoạt động kinh tế hàng năm của Công ty;
- Tổ chức lưu trữ toàn bộ chứng từ, sổ sách và biểu kế toán theo quy định hiện hành;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp sử dụng nguồn tiền, vốn một cách hiệu quả để tư vấn cho ban Tổng giám đốc.

**❖ Phòng Tổng hợp**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc triển khai công tác quản lý tiền lương, thu nhập, công tác phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ trong toàn Công ty;
- Tổ chức xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương; lập và quản lý hồ sơ lao động, hợp đồng lao động của toàn thể CBCNV trong Công ty;
- Tuyển dụng lao động có chất lượng cao đáp ứng với yêu cầu của hệ thống quản lý chất lượng và nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty. Lập kế hoạch và tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho CBCNV, tổ chức nâng bậc, nâng lương hàng năm;
- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước và Công ty có liên quan đến người lao động;
- Giữ chức năng thường trực Hội đồng kỷ luật, Hội đồng bảo hộ lao động và giám sát công tác PCCN, bảo vệ môi trường của Công ty;
- Xây dựng và giám sát thực hiện các Nội quy, quy chế của Công ty đảm bảo đáp ứng với thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành;
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự trong toàn Công ty. Thực hiện công tác phòng chống lụt bão, PCCN của Công ty;
- Thực hiện nghiệp vụ hành chính, quản lý đất đai, nhà xưởng, phương tiện vận tải và cung cấp thiết bị văn phòng toàn Công ty;
- Thực hiện công tác quốc phòng, chính sách hậu phương quân đội và luật nghĩa vụ quân sự, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên;
- Thường trực Công ty trong công tác đền ơn đáp nghĩa và hoạt động từ thiện của Công ty;
- Tổ chức và triển khai thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBCNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, giới thiệu lên tuyến trên khám và điều trị cho CBCNV theo chế độ của nhà nước;
- Phụ trách theo dõi công tác thuê và cho kho bãi.

**❖ Phòng kỹ thuật – kế hoạch**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc theo dõi, triển khai kế hoạch sản xuất.
- Thực hiện các công việc liên quan đến công tác xuất nhập khẩu
- Thực hiện triển khai nhận và giao gia công đối với các đối tác bên ngoài.

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý vật tư, nguyên nhiên liệu, thành phẩm và bán thành phẩm trong toàn Công ty;
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước về xuất nhập khẩu để tiến hành mua vật tư và xuất các sản phẩm đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế;
- Xây dựng kế hoạch cân đối nhu cầu vật tư, nguyên, nhiên vật liệu, bảo đảm cung ứng, cấp phát, hạch toán kịp thời đúng tiến độ theo yêu cầu kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và hợp lý hoá sản xuất.
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác quản lý kỹ thuật, quản lý máy móc, thiết bị và định hướng phát triển khoa học, kỹ thuật trước mắt cũng như lâu dài của Công ty;
- Tổ chức nghiên cứu thiết kế, chế thử sản phẩm mới theo kế hoạch của Công ty và khách hàng; thực hiện công tác điều độ sản xuất của Công ty;
- Tổ chức triển khai đề tài, dự án, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất;
- Quản lý máy móc, thiết bị toàn Công ty và lập kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng theo định kỳ và đột xuất; lập các hướng dẫn công việc và quy trình về sử dụng thiết bị đảm bảo an toàn và hiệu quả;
- Tổ chức giám định các thiết bị có yêu cầu quản lý nghiêm ngặt;
- Triển khai công tác thi tay nghề và nâng bậc của công nhân;
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm của toàn Công ty;
- Thường trực công tác ISO toàn Công ty;
- Tổ chức, thực hiện công tác kiểm tra chất lượng vật tư, bán thành phẩm đầu vào, các chi tiết sản phẩm, thành phẩm trong quá trình sản xuất;
- Xác định và thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm tại các phân xưởng;
- Phân tích và tổng hợp kết quả kiểm tra, xử lý các dữ liệu thông tin trong quá trình sản xuất có liên quan đến chất lượng sản phẩm;
- Tham gia tổ chức và trực tiếp tham gia các đợt đánh giá hệ thống quản lý chất lượng do Công ty hoặc các đơn vị ngoài Công ty thực hiện;
- Theo dõi và đề xuất những thay đổi trong hệ thống quản lý chất lượng, trình lãnh đạo xem xét. Tham gia giúp lãnh đạo Công ty về nội dung và chương trình cho buổi họp định kỳ xem xét của lãnh đạo về HTQLCL của Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và hợp lý hoá sản xuất.

#### **❖ Phòng kinh doanh**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong lĩnh vực định hướng và phát triển kế hoạch sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, phát triển thị trường, điều độ sản xuất đảm bảo hiệu quả kinh tế; trước mắt cũng như lâu dài;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc ký kết các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm, đánh giá, lựa chọn nhà cung ứng nguyên liệu;
- Tổ chức theo dõi thực hiện việc vận chuyển thành phẩm nhằm đảm bảo cung cấp cho khách hàng những sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng cao;

- Quản lý, sử dụng hoá đơn tự in của Công ty theo đúng hướng dẫn của cơ quan thuế và quy định của Công ty;
- Tổ chức, theo dõi và thực hiện công tác tiêu thụ sản phẩm. Tìm hiểu thị hiếu, nhu cầu khách hàng để đưa ra các kế hoạch sản xuất, chiến lược thu hút khách hàng và mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm.

#### **❖ Phân Xưởng dệt**

- Thực hiện sản xuất vải theo kế hoạch của Công ty đảm bảo đủ số lượng, đúng chất lượng và khuyến khích vượt mức kế hoạch đề ra;
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong Công ty để quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý máy móc thiết bị,... tại Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và hợp lý hoá sản xuất.

#### **❖ Phân xưởng may**

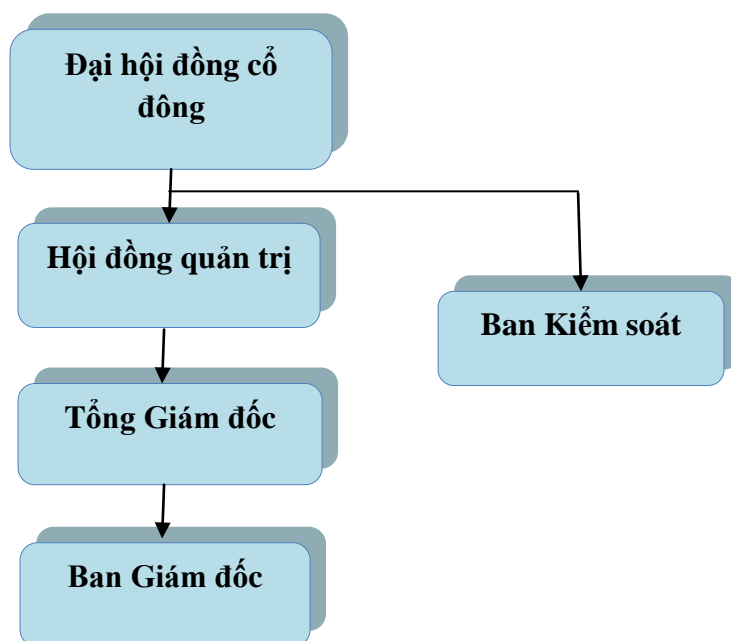
- Thực hiện sản xuất các sản phẩm may theo kế hoạch của Công ty đảm bảo đủ số lượng, đúng chất lượng và khuyến khích vượt mức kế hoạch đề ra;
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong Công ty để quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý máy móc thiết bị,... tại Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và hợp lý hoá sản xuất.

#### **❖ Phân xưởng tẩy nhuộm**

- Thực hiện sản xuất các sản phẩm tẩy nhuộm theo kế hoạch của Công ty đảm bảo đủ số lượng, đúng chất lượng và khuyến khích vượt mức kế hoạch đề ra;
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong Công ty để quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý máy móc thiết bị,... tại Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và hợp lý hoá sản xuất.

### **3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần**

#### **Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần**



### **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

### **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Số lượng và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 05 (năm) người, gồm 01 (một) Chủ tịch và 04 (bốn) Thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Văn Minh	Chủ tịch HĐQT
2	Phạm Thanh Hà	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên HĐQT
4	Trần Hồng Tuy	Thành viên HĐQT
5	Trương Tư Tấn	Thành viên HĐQT



**Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê.

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Hồng Tuy	Tổng Giám đốc

**Ban điều hành Công ty:**

Giúp việc Tổng Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày là Giám đốc điều hành và các Phó Giám đốc.

Cơ cấu Ban Giám đốc điều hành hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Khánh Quyền	Giám đốc điều hành
2	Nguyễn Đình Chiêu	Phó Giám đốc kỹ thuật
3	Hoàng Thúy Mai	Phó Giám đốc kinh doanh

**Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trịnh Thị Hoa	Trưởng BKS
2	Dương Thị Ngân	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên BKS

#### 4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ, danh sách cổ đông sáng lập, cơ cấu cổ đông

**Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 02/11/2015**

STT	Cổ đông	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên VĐL thực góp
1	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	0100100495	Số 203 Nguyễn Huy Tưởng, P.Thanh Xuân Trung, Thanh xuân, Hà Nội	1.120.000	35,00%



2	Nguyễn Thanh Mai	013191368	Tập thể ĐỒNG XA TỔ 7, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	673.400	21,04%
3	Nguyễn Thị Thu Hương	22537144	Xã Cam Thành Bắc, Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa	399.400	12,48%
4	Trần Hương Vân	042187000046	Lô A25, KĐT M Định Công, Đại Kim, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	300.000	9,38%
5	Nguyễn Thị Hạnh	012604455	15A Vạn Kiếp, Hai Bà Trưng, Hà Nội	256.300	8,01%
6	Phạm Thanh Hào	040075000061	HP5-08 ĐTST Vinhomes, P. Phúc Lợi, Q. Long Biên, Hà Nội	280.800	8,78%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>3.029.900</b>	<b>94,68%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 02/11/2015)

**Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 02/11/2015**

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên VDL thực góp
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>115</b>	<b>3.200.000</b>	<b>100%</b>
1	Tổ chức	1	1.120.000	35%
2	Cá nhân	114	2.080.000	65%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>115</b>	<b>3.200.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 02/11/2015)

- Cổ đông sáng lập:**

**Bảng 3. Cổ đông sáng lập theo đăng ký kinh doanh số 0106796293 lần đầu cấp ngày 20/3/2015**

STT	Cổ đông	CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên VDL thực góp
1	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	0100100495	Số 203 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Thanh xuân, Hà Nội	1.120.000	35,00%
2	Nguyễn Thanh Mai	013191368	Tập thể ĐỒNG XA TỔ 7, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	949.700	29,68%

3	Nguyễn Thị Thu Hương	22537144	Xã Cam Thành Bắc, Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa	399.400	12,48%
4	Trần Hương Vân	042187000046	Lô A25, KĐTM Định Công, Đại Kim, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	300.000	9,38%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>2.769.100</b>	<b>86,53%</b>

(Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106796293 lần đầu cấp ngày 20/3/2015)

Ngày 30/6/2015 Đại hội cổ đông CTCP Dệt Minh Khai đã ra Nghị quyết ĐHCĐ số 3006/2015/NQ-ĐHCĐ của về việc thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập của Bà Nguyễn Thị Thanh Mai cho cá nhân khác không phải là cổ đông sáng lập như sau:

CĐSL chuyển nhượng	CĐ nhận chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng
Nguyễn Thanh Mai	Nguyễn Thị Hạnh	276.300

(Nguồn: CTCP Dệt Minh Khai)

Ngày 30/09/2015 Đại hội cổ đông CTCP Dệt Minh Khai đã thông qua Nghị quyết ĐHCĐ số 3009/NQ-ĐHCĐ, theo đó tất cả các cổ đông sáng lập của Công ty được phép chuyển nhượng (thoái vốn) cho các đối tượng khác không phải là cổ đông sáng lập của Công ty. Bà Nguyễn Thị Hạnh đã chuyển nhượng 20.000 cổ phần cho các cá nhân và đối tượng khác không phải cổ đông sáng lập.

Sau khi thực hiện chuyển nhượng, danh sách cổ đông chốt ngày 02/11/2015 để thực hiện đăng ký lưu khoản lần đầu, Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty như sau:

STT	Cổ đông sáng lập	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	1.120.000	11.200.000.000	35,00%
2	Nguyễn Thanh Mai	673.400	6.734.000.000	21,04%
3	Nguyễn Thị Thu Hương	399.400	3.994.000.000	12,48%
4	Trần Hương Vân	300.000	3.000.000.000	9,38%
5	Nguyễn Thị Hạnh	256.300	2.563.000.000	8,01%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.749.100</b>	<b>27.491.000.000</b>	<b>85,91%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 02/11/2015)

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 119 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các hạn chế của quy định này không áp dụng đối với cổ phần mà cổ đông sáng lập chuyển nhượng cho người khác không

phải là cổ đông sáng lập. Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 20/3/2015, do đó số lượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng từ ngày 20/3/2015 đến ngày 20/3/2018.

**5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch**

- **Công ty mẹ:** Không có
- **Công ty con:** Không có
- **Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- **Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với:** Không có

**6. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

Công ty cổ phần Dệt Minh Khai xác định tập trung vào 02 lĩnh vực kinh doanh chủ yếu như sau:

- **Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng truyền thống, chủ yếu của Công ty là khăn bông, các sản phẩm sản xuất từ vải nổi vòng và các loại vải có yêu cầu đặc biệt khác**

Sản lượng sản xuất của công ty duy trì trong khoảng 60-80 tấn sản phẩm/tháng và đạt 720 tấn đến 960 tấn sản phẩm/năm.

Doanh thu đạt từ 8,0 tỷ đồng/tháng đến 10,0 tỷ đồng/tháng, đạt 96-120 tỷ đồng/năm.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm chính gồm:

- Nội địa:
  - + Tiêu thụ khách sạn: 30-40%;
  - + Tiêu thụ trong hệ thống siêu thị, các điểm bán lẻ: 10-20%.
- Nước ngoài:
  - + Thị trường Nhật: 40%;
  - + Thị trường khác: 10%.

- **Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng khác mà luật pháp cho phép (theo ngành nghề kinh doanh đăng ký)**

Công ty chủ động mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh theo hướng phát triển chiều sâu của ngành nghề chính và mở ra các hướng kinh doanh khác mà pháp luật cho phép đảm bảo sự phát triển đa dạng và lâu dài của Công ty. Cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động có quy định kinh doanh bất động sản là ngành nghề hoạt động chính của Công ty.

**6.1.Sản lượng sản phẩm qua các giai đoạn**

**Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 25/3/2015 <i>Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 26/3/2015 đến ngày 30/6/2015 <i>CTCP Dệt Minh Khai</i>	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu xuất khẩu	14.519.730.044	51.25%	14.308.812.627	42.86%
2	Doanh thu nội địa	13.814.016.837	48.75%	19.073.397.521	57.14%
	<b>Tổng</b>	<b>28.333.746.881</b>	<b>100%</b>	<b>33.382.210.148</b>	<b>100%</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

\* **Ghi chú:** CTCP Dệt Minh Khai hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 20/3/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Nhà máy Dệt Minh Khai hạch toán phụ thuộc của Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội nên không có báo cáo tài chính năm 2014.

Đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn này là sản xuất các mặt hàng truyền thống. Hoạt động kinh doanh mang tính chất ổn định, không có nhiều biến động bất thường.

**Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận qua các giai đoạn**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 25/3/2015 <i>Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 26/3/2015 đến ngày 30/6/2015 <i>CTCP Dệt Minh Khai</i>	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.787.689	28,35%	56.520.269	97,75%
2	Lợi nhuận khác	4.517.418	71,65%	1.300.000	2,25%
	<b>Tổng</b>	<b>6.305.107</b>	<b>100%</b>	<b>57.820.269</b>	<b>100%</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

**Bảng 6: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu thuần**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 25/3/2015 <i>Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội</i>		Giai đoạn từ ngày 26/3/2015 đến ngày 30/6/2015 <i>CTCP Dệt Minh Khai</i>	
		Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
1	Giá vốn hàng bán	21.811.998.786	76,98%	26.166.972.508	78,39%
2	Chi phí tài chính	338.439.599	1,19%	15.351.136	0,05%
3	Chi phí bán hàng	231.049.333	0,82%	316.733.357	0,95%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.881.364.610	20,76%	6.941.972.890	20,80%
	<b>Tổng</b>	<b>28.262.852.328</b>	<b>99,75%</b>	<b>33.441.029.891</b>	<b>100,18%</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

## 6.2. Trình độ công nghệ

Hiện nay, thiết bị của Nhà máy không được đồng bộ, hầu hết là máy trung bình và đã lạc hậu, chỉ mới đáp ứng khoảng 50% nhiệm vụ sản xuất của nhà máy. Nhà máy Dệt Minh Khai đang sản xuất với 16 máy dệt Jacka, được đưa vào sử dụng từ năm 2000 – 2006; thiết bị phụ trợ: máy nén khí và nồi hơi đốt than sản xuất năm 2010.

Đa số các máy với công nghệ dệt đã lỗi thời nên không thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng về chủng loại và mẫu mã trên thị trường hiện nay.

## 6.3. Tình hình nghiên cứu phát triển sản phẩm mới

Nhà máy Dệt Minh Khai đã có hơn 40 năm sản xuất và kinh doanh khăn mặt, khăn tắm, tã, thảm chùi chân, v.v ... Tuy Mikhatex có nhiều năm kinh doanh trên thị trường nhưng do bị sự cạnh tranh rất lớn của các đơn vị kinh doanh cùng mặt hàng cùng với các hộ SXKD nhỏ lẻ với giá thành rẻ, mẫu mã đa dạng nên thương hiệu Mikhatex dần mất tính cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu.

Do nguồn nhân lực đa phần đã lớn tuổi, tay nghề đã giảm sút, khả năng sáng tạo kém không thể theo kịp với công nghệ hiện đại. Để theo kịp và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, Nhà máy cần phải thay đổi rất nhiều. Đầu tiên, Nhà máy cần phải tiến hành cổ phần hóa để huy động thêm vốn của các cổ đông, bổ sung nguồn vốn dùng để đầu tư mới tài sản cố định, máy móc thiết bị mới, hiện đại để có thể ứng dụng được tiến bộ khoa học kỹ thuật và không ngừng cải tiến, thiết kế ra mẫu. Nghiên cứu phương thức bán hàng, cung cấp dịch vụ, đa dạng hóa sản

phẩm, thay đổi mẫu mã kiểu dáng sản phẩm. Phân chia đối tượng khách hàng theo mục đích sử dụng để dễ dàng phục vụ và nghiên cứu sản phẩm tương ứng phù hợp.

Trong tương lai, Nhà máy sẽ chú trọng hơn vào công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm để có thể tối ưu hóa được nguồn lực của Nhà máy. Đầu tư nâng cao tay nghề, chuyển giao công nghệ tiên tiến trong các công đoạn sản xuất, đảm bảo thực hiện sản xuất được các loại sản phẩm có tính kỹ thuật cao, chất lượng cao.

#### **6.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm**

Nhà máy rất chú trọng việc kiểm tra chất lượng dịch vụ nhưng do công nghệ đã lạc hậu nên chất lượng sản phẩm không phải lúc nào cũng đạt yêu cầu như mong muốn của khách hàng. Việc kiểm tra được thực hiện tại phân xưởng sản xuất cho từng mặt hàng cụ thể nhưng phải đảm bảo một số yêu cầu chủ yếu:

- Yêu cầu về nguyên phụ liệu: phải được kiểm soát từ khâu đặt hàng, giao nhận và bảo quản. Các chỉ tiêu chính được kiểm soát gồm độ bền màu, thành phần các loại thuốc nhuộm, tẩy, .. được sử dụng trong suốt vòng đời sản phẩm và sau khi thải bỏ sản phẩm.
- Yêu cầu về vệ sinh: Các sản phẩm khăn bông của Nhà máy phải đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người sử dụng do những hóa chất giặt, tẩy ...
- Yêu cầu về thẩm mỹ: các sản phẩm của Nhà máy phong phú về kiểu dáng, màu sắc ...
- Yêu cầu về kinh tế: Giá thành sản phẩm có tính cạnh tranh trên thị trường.

#### **6.5. Hoạt động marketing**

Hiện tại, việc quảng bá thương hiệu, xây dựng hình ảnh của Nhà máy chưa được quan tâm đúng mức. Hệ thống Website của Nhà máy chưa đưa được những thông tin hữu ích phục vụ khách hàng, các thông tin về sản phẩm, khuyến mại không được cập nhật thường xuyên để khách hàng được biết.

Nền kinh tế ngày càng phát triển, quá trình hội nhập diễn ra càng nhanh sẽ mang đến cho các doanh nghiệp trong nước nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những thách thức. Một trong những thách thức đó chính là cạnh tranh. Để nâng cao năng lực cạnh tranh của mình, ngoài việc nâng cao năng lực sản xuất, trình độ công nghệ thì các Nhà máy cần phải chú trọng tới việc tìm kiếm thị trường, khai thác, quảng bá sản phẩm tới các khách hàng tiềm năng.

Khi thực hiện chủ trương chuyển đổi hình thức hoạt động từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần, nhằm đẩy mạnh và phát triển khả năng hoạt động của Nhà máy trong tương lai, trong thời gian tới và những năm tiếp theo Nhà máy sẽ không ngừng nỗ lực tiếp tục xây dựng quảng bá hình ảnh củng cố thương hiệu để có thể thu hút thêm nhiều khách hàng tiềm năng hơn nữa.



## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 7. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 25/3/2015 <i>Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội</i>	Giai đoạn từ ngày 26/3/2015 đến ngày 30/6/2015 <i>CTCP Dệt Minh Khai</i>
Tổng giá trị tài sản	92.253.478.267	97.578.480.172
Vốn chủ sở hữu	31.717.355.555	32.045.099.810
Doanh thu thuần	28.333.746.881	33.381.210.148
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.787.689	56.520.269
Lợi nhuận khác	4.517.418	1.300.000
Lợi nhuận trước thuế	6.305.107	57.820.269
Lợi nhuận sau thuế	4.917.983	45.099.810
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-
Giá trị sổ sách	9.726	10.014

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015 - 30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

\* **Ghi chú:** CTCP Dệt Minh Khai hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 20/3/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Nhà máy Dệt Minh Khai hạch toán phụ thuộc của Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội nên không có báo cáo tài chính năm 2014.

## \*Ý kiến kiểm toán:

- Báo cáo kiểm toán số 15.139A/2015/BCKT.TC-KSIHN do Công ty TNHH Kiểm toán Ksi Việt Nam phát hành ngày 26/6/2015 cho Báo cáo tài chính của Nhà máy Dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

- i) Do được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc kỳ kế toán, Chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho, tài sản cố định tại cũng như chưa thu thập được đầy đủ các biên bản đối chiếu số dư công nợ tại thời điểm 25/03/2015.
- ii) Trong kỳ Nhà máy ghi nhận khoản chi phí trợ cấp thôi việc cho cán bộ công nhân viên nghỉ việc trước thời điểm xác định giá trị để Cổ phần hóa doanh nghiệp (31/12/2013) thay vì ghi nhận tại thời điểm phát sinh với số tiền là: 4.200.167.234 đồng. Việc này không làm thay đổi lợi nhuận lũy kế của Nhà máy tuy nhiên kết quả kinh doanh trong kỳ của nhà máy trong kỳ giảm đi giá trị tương ứng.

- iii) Như đã nêu tại thuyết minh V.9, Đơn vị đang ghi nhận thiếu khoản tiền thuê đất tại địa chỉ 423 Minh Khai theo như đối chiếu với chi cục thuế Hai Bà Trưng là: 6.719.795.400 đồng. Đồng thời đơn vị sẽ phải chịu khoản phạt chậm nộp tiền sử dụng đất theo quy định hiện hành.
- iv) Như đã nêu tại thuyết minh số V.6, Nhà máy đang thực hiện khấu hao tài sản cố định trên cơ sở giá trị nguyên giá cũ trước khi đánh giá lại để cổ phần hóa doanh nghiệp (ngày 31/12/2013), việc này làm giá trị khấu hao trong kỳ giảm đi số tiền ước tính 0,76 tỷ đồng và lũy kế là 3,36 tỷ đồng.

**- Báo cáo kiểm toán số 15.145/2015/BCKT.TC-KSIHN do Công ty TNHH Kiểm toán Ksi Việt Nam phát hành ngày 26/7/2015 cho Báo cáo tài chính của Nhà máy Dệt Minh Khai thuộc Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội giai đoạn từ 26/03/2015 đến 30/6/2015 có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:**

- i) Như đã nêu tại thuyết minh V.5, Đơn vị đang ghi nhận thiếu khoản tiền thuê đất tại địa chỉ 423 Minh Khai từ thời điểm trước cổ phần hóa Doanh nghiệp theo như đối chiếu với chi cục thuế Hai Bà Trưng là: 6.719.795.400 đồng. Đồng thời đơn vị sẽ phải chịu khoản phạt chậm nộp tiền sử dụng đất theo quy định hiện hành.
- ii) Như đã nêu tại thuyết minh số V.4, Công ty đang thực hiện khấu hao nhanh tài sản cố định là nhà cửa, vật kiến trúc trên cơ sở thời gian còn lại cho đến thời điểm di dời Nhà máy sản xuất theo kế hoạch, việc này làm giá trị khấu hao trong kỳ tăng lên số tiền ước tính 1,477 tỷ đồng.

## **8. Vị thế trong ngành**

### **8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

Là 1 đơn vị của ngành công nghiệp dệt may, bên cạnh rất nhiều Doanh nghiệp lớn cùng sản xuất các mặt hàng khăn xuất khẩu như: Công Ty TNHH May Xuất Khẩu Đăng Dương, Xi Nghiệp Dệt May Nam Thành, Công Ty Cổ Phần Dệt Gia Dụng Phong Phú, Công Ty TNHH MTV Huân Phương, Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Sản Xuất Xuất Nhập Khẩu Hưng Thịnh Phát (Khăn lông Thịnh Vinh)... Ngoài ra Công ty còn chịu sự cạnh tranh rất lớn của các làng nghề sản xuất khăn lâu năm như: Làng nghề La Cỏ (Hoài Đức), Làng Mẹo (Thái Bình); Làng nghề Phùng Xá (Mỹ Đức)... với giá thành rẻ, mẫu mã đa dạng, chất lượng tốt, các sản phẩm xuất cả sang các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc. Vì vậy, Nhà máy hiện gặp rất nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh thị trường để đẩy mạnh bán hàng mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Thị trường chính của Công ty:

- Xuất khẩu: Nhật Bản, Hàn Quốc
- Nội địa: khăn bông, áo choàng tắm các loại tại hệ thống siêu thị.

### **8.2. Triển vọng phát triển ngành:**

Ngành dệt may Việt Nam được đánh giá là ngành có lợi thế so sánh cao nhờ các yếu tố:

Nguồn lao động dồi dào và giá nhân công rẻ, tuy nhiên đây không phải là yếu tố ổn định trong cạnh tranh. Khi trình độ khoa học kỹ thuật nâng cao, lợi thế về lao động sẽ không còn sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nữa. Vị trí địa lý và điều kiện giao lưu hàng hoá: Việt Nam nằm trong khu vực Đông Nam Á, vị trí của Việt Nam cũng thuận tiện cho việc phát triển giao lưu hàng



hải quốc tế với các khu vực trên thế giới với bờ biển dài, có nhiều hải cảng nước sâu và có khí hậu tốt...

Khả năng cung cấp nguyên liệu: Việt Nam có rất nhiều vùng có điều kiện khí hậu thổ nhưỡng phù hợp cho sự phát triển cây bông. Nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa truyền thống của VN đã được phát triển với việc áp dụng kỹ thuật mới, cho ra đời các sản phẩm có chất lượng cao, được ưa chuộng trên thế giới tuy sản lượng còn thấp.

Khả năng đổi mới thiết bị công nghệ: Trang thiết bị ngành may đã có những thay đổi đáng kể với các thiết bị công nghệ mới của các nước tiên tiến, có thể sản xuất những mặt hàng chất lượng quốc tế. Phần lớn các doanh nghiệp may có quy mô vừa và nhỏ, có khả năng thích nghi linh hoạt, dễ dàng đổi mới trang thiết bị, công nghệ theo điều kiện biến động của thị trường.

Các chính sách hỗ trợ của Chính phủ: Ngành dệt may với đặc điểm có hàm lượng lao động lớn và có tỷ lệ sản phẩm xuất khẩu cao, được xếp vào lĩnh vực khuyến khích đầu tư phát triển. Nhiều chính sách thương mại và đầu tư đã có tác dụng thiết thực trong việc tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ những khó khăn của doanh nghiệp dệt may và thu hút vốn đầu tư vào lĩnh vực này.

Khả năng cạnh tranh: Xuất phát từ những lợi thế trên, mặc dù sản phẩm dệt may của Việt Nam hầu như chưa được biết đến trên thị trường thế giới nhưng sản phẩm may xuất khẩu của Việt Nam được đánh giá cao về nhiều phương diện. Chất lượng sản phẩm tốt và ổn định, thời gian giao hàng được xem vào loại tốt nhất so với các nước Châu Á.

### **8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:**

Để đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới, Công ty đã xây dựng kế hoạch phương án hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như, kế hoạch nâng cấp công suất nhà máy, đầu tư thêm hệ thống trang thiết bị để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đáp ứng được nhu cầu xuất khẩu và tiêu dùng nội địa.

Định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố cũng như triển vọng phát triển ngành trong thời gian tới.

## **9. Chính sách với người lao động**

### **9.1. Cơ cấu lao động**

**Bảng 8. Cơ cấu lao động**

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trên Đại học	01	0,47%
2	Đại học, cao đẳng	27	12,56%
3	Trung cấp, sơ cấp	04	1,86%
4	Công nhân kỹ thuật	173	80,47%
5	Bảo vệ	08	3,72%
6	Lái xe	02	0,93%
	<b>Tổng số</b>	<b>215</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: CTCP Dệt Minh Khai)

**9.2. Chính sách với người lao động**

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo**

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Do vậy, sau giai đoạn cổ phần hóa Công ty vẫn giữ bộ máy quản lý hiện tại để ổn định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ năm 2016 trở đi Công ty sẽ tiến hành rà soát lại bộ máy nhân sự của Công ty Cổ phần nhằm tổ chức kiện toàn hệ thống quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh cho phù hợp với mô hình mới.

Xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần.

Sắp xếp, tinh giản lại nhân sự các phòng ban, phân xưởng theo hướng gọn nhẹ, giảm biên chế và giữ lại người lao động tinh thông nghề nghiệp.

- Chính sách lương thưởng và phúc lợi:**

Công ty đã và tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có nhiều cải tiến trong sản xuất mang lại lợi ích cho Công ty.

Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền ăn ca, tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch. Tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp.

**Mức lương bình quân 2 năm gần nhất:**

Thu nhập bình quân tháng của người lao động năm 2013 là 4,091 triệu đồng.

Thu nhập bình quân tháng của người lao động năm 2014 là 4,2 triệu đồng.

**10. Chính sách cổ tức**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm đề xuất mức cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả cho các cổ đông nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
- Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 20/3/2015 nên chưa thực hiện chi trả cổ tức trong các năm qua.

**11. Tình hình tài chính**

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

- Năm tài chính đầu tiên có niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 26/3 và kết thúc ngày 31/12. Công ty được cấp giấy đăng ký hoạt động công ty cổ phần từ ngày 20/03/2015, tuy nhiên việc tổ chức thực hiện bàn giao Nhà máy Dệt Minh Khai giữa Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội với Công ty cổ phần được tiến hành vào ngày 25/3/2015 do đó ngày 25/3/2015 được Công ty lựa chọn để chốt số liệu lập báo cáo tài chính chuyển đổi. Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ - BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán Doanh nghiệp.

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	2 năm
Máy móc, thiết bị	10 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5 năm

- Các khoản phải nộp theo luật định

**Bảng 9. Các khoản phải nộp**

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	01/01/2015	25/3/2015	30/6/2015
Thuế giá trị gia tăng	-	-	1.923.315.395
Thuế thu nhập DN	-	-	12.720.459
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	10.771.525.600	12.089.167.600	16.112.310.837
Các loại thuế khác	764.519	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>10.772.290.119</b>	<b>12.089.167.600</b>	<b>18.048.346.691</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

- Tình hình công nợ hiện nay:

**Bảng 10. Tình hình công nợ phải trả**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	25/3/2015	30/6/2015
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>51.014.402.934</b>	<b>59.852.051.583</b>	<b>64.689.553.072</b>
Phải trả người bán	24.815.695.190	36.452.023.214	36.423.227.380
Người mua trả tiền trước	1.535.812.174	4.040.765.962	1.498.491.116
Thuế và các khoản phải nộp NN	10.772.290.119	12.089.167.600	18.048.346.691
Phải trả người lao động	2.357.756.300	1.063.118.900	1.134.848.900
Chi phí phải trả	-	-	1.135.019.179
Phải trả nội bộ	9.713.778.267	5.704.210.375	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.758.582.652	442.277.300	6.389.131.574
Quỹ khen thưởng phúc lợi	60.488.232	60.488.232	60.488.232
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>4.517.418</b>	<b>684.071.129</b>	<b>843.827.290</b>
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	4.517.418	-	-
Doanh thu chưa thực hiện	-	684.071.129	843.827.290
<b>Tổng cộng</b>	<b>51.018.920.352</b>	<b>60.536.122.712</b>	<b>65.533.380.362</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

**Bảng 11. Tình hình công nợ phải thu**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	25/3/2015	30/6/2015
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>36.785.072.206</b>	<b>48.329.616.878</b>	<b>52.621.613.727</b>
Phải thu từ khách hàng	36.611.403.887	48.248.158.361	50.599.850.288
Trả trước cho người bán	173.668.319	10.996.717	1.356.588.046
Các khoản phải thu khác	-	70.461.800	665.175.393
<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng</b>	<b>36.785.072.206</b>	<b>48.329.616.878</b>	<b>52.621.613.727</b>

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

**Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 25/3/2015	Giai đoạn từ ngày 26/3/2015 đến ngày 30/6/2015
<b>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLĐ/Nợ NH)	Lần	1,16	1,17
- Hệ số thanh toán nhanh (=(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	-	0,83	0,90
<b>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	-	0,66	0,67
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	-	1,91	2,05
<b>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	-	0,00	1,16
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	-	0,32	0,35
<b>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,017%	0,135%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân	-	0,016%	0,141%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	-	0,006%	0,048%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	-	0,006%	0,169%
- Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)		-	14

**Nguồn:** BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.

## 12. Tài sản

**Bảng 13. Giá trị tài sản Công ty tại ngày 25/3/2015**

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>72.953.018.239</b>	<b>50.184.922.210</b>	<b>22.768.096.029</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	31.282.621.931	17.292.810.762	13.989.811.169
Máy móc, thiết bị	41.538.228.459	32.795.612.761	8.742.615.698
Phương tiện vận tải, truyền	36.962.759	29.570.207	7.392.552

dẫn			
Thiết bị, dụng cụ quản lý	95.205.090	66.928.480	28.276.610
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>72.953.018.239</b>	<b>50.184.922.210</b>	<b>22.768.096.029</b>
<i>Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/3/2015 của Nhà máy dệt Minh Khai - Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội</i>			

**Bảng 14: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 30/6/2015**

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>73.686.109.148</b>	<b>52.790.787.802</b>	<b>20.895.321.346</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	31.282.621.931	19.041.084.771	12.241.084.771
Máy móc, thiết bị	41.703.228.459	33.637.136.299	8.066.092.160
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	605.053.668	40.688.107	564.365.561
Thiết bị, dụng cụ quản lý	95.205.090	71.426.236	23.778.854
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>73.686.109.148</b>	<b>52.790.787.802</b>	<b>20.895.321.346</b>
<i>Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 26/3/2015-30/6/2015 của CTCP Dệt Minh Khai.</i>			

**Bảng 15. Tình hình sử dụng đất đai**

ST T	Vị trí	Diện tích (m2)	Thời gian thuê đất		Hình thức sử dụng	Mục đích sử dụng
			Bắt đầu	Kết thúc		
1	423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	38.155,9	14/02/2012	01/01/2016	Thuê đất trả tiền hàng năm	Cơ sở sản xuất, kinh doanh
<i>(Nguồn: Công ty cổ phần Dệt Minh Khai)</i>						

**13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần thông qua như sau:

**Bảng 16. Kế hoạch kinh doanh**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
		Kế hoạch thông qua tại ĐHCĐ thành lập	Kế hoạch điều chỉnh	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
1	Doanh thu thuần	100.000.000.000	100.000.000.000	110.000.000.000	10%
2	Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000	2.000.000.000	2.500.000.000	25%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.340.000.000	1.560.000.000	1.950.000.000	35%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,34%	1,56%	1,177%	-
5	Vốn điều lệ	32.000.000.000	32.000.000.000	32.000.000.000	0,00%
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	7,31%	4,87%	6,1%	-
7	Cổ tức	5,5%	0%	0%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thành lập ngày 13/2/2015 và Nghị quyết ĐHCĐ Công ty cổ phần Dệt Minh Khai ngày 30/9/2015)

**\* Ghi chú:** CTCP Dệt Minh Khai hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 20/3/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Nhà máy Dệt Minh Khai hạch toán phụ thuộc của Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội nên không có báo cáo tài chính năm 2014.

Theo kế hoạch kinh doanh được thông qua tại Nghị quyết ĐHCĐ thành lập công ty cổ phần, năm 2015 mức doanh thu thuần đề ra là 100 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 3 tỷ đồng. Tuy nhiên theo số liệu từ Báo cáo kiểm toán 02 giai đoạn hoạt động của Công ty tính tới 30/6/2015, tổng doanh thu thuần đã đạt được 61,715 tỷ, trong đó riêng giai đoạn hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần doanh thu thuần đạt 33,38 tỷ đồng nhưng lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 64,12 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu do đơn giá thuê đất của diện tích đất 423 Minh Khai năm 2015 theo thông báo của cơ quan thuế Quận Hai Bà Trưng được điều chỉnh dẫn tới chi phí hoạt động năm 2015 của Công ty tăng mạnh (số tiền thuê đất phải nộp năm 2013 là 5.164.332.000 đồng trong khi đó số tiền thuê đất phải nộp chỉ tính riêng cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến 25/03/2015 là 1,317 tỷ và giai đoạn từ 26/3/2015 đến 30/6/2015 là 4,023 tỷ đồng). Mặt khác do mới chuyển đổi từ Nhà máy trực thuộc sang Công ty cổ phần, bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh độc lập nên



ban lãnh đạo Công ty gặp khá nhiều hạn chế trong công tác điều hành. Do vậy, tại ĐHCĐ Công ty ngày 30/9/2015, Công ty đã thống nhất điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế 2015 xuống còn 2 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế còn 1,56 tỷ.

Theo sổ sách kế toán của Công ty, 9 tháng đầu năm 2015, doanh thu thuần Công ty ước đạt 92 tỷ đồng (92% kế hoạch) và lợi nhuận sau thuế ước đạt 235 triệu đồng (15,03% kế hoạch). Như vậy, Công ty có khả năng hoàn thành kế hoạch doanh thu thuần đã đề ra, tuy nhiên Ban lãnh đạo đánh giá thấp khả năng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế đã đề ra cho năm 2015.

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015, 2016, Công ty đã xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

#### **a. Nâng cao năng lực quản lý**

- Sau khi cổ phần hóa, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ về mọi mặt để đảm bảo rằng mọi kế hoạch đã được đưa ra và thông qua phải được thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng. Điều này nhằm nâng cao tính kỷ luật trong quản lý, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của người quản lý và tính hiệu quả khi giải quyết công việc.
- Công tác tổ chức nhân sự, khen thưởng, kỷ luật,... phải được thực hiện một cách chặt chẽ, công khai, minh bạch để phát huy tính chủ động, sáng tạo của người lao động, đồng thời duy trì tính kỷ luật, tính tự giác của người lao động, chống thất thoát tài sản, vật tư, hư hỏng máy móc, thiết bị và công cụ lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh.
- Người đứng đầu các đơn vị phòng ban, phân xưởng là người chịu trách nhiệm toàn bộ về việc hoàn thành nhiệm vụ của phòng ban, phân xưởng trước Ban Tổng Giám đốc.

#### **Công tác quản trị và điều hành**

- Tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty tập trung về bộ máy điều hành gọn nhẹ hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử (sử dụng mạng nội bộ và các phần mềm quản lý).
- Ứng dụng các tiến bộ của CNTT, đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý như: nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, quản lý khách hàng, quản lý tồn kho vật tư thiết bị, kế toán....
- Kiện toàn và sắp xếp nhân sự toàn công ty hoạt động theo cơ chế cổ phần hoá. Xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự cho kế hoạch mỗi năm.
- Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh. Khống chế tỷ lệ lao động gián tiếp/trực tiếp hằng năm ở mức 10-15%.
- Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc rõ ràng cho mọi thành phần nhân lực trong Công ty. Các chức danh có chính sách đào tạo được chi tiết theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.
- Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

#### **Giải pháp phát triển thị trường, phát triển thương hiệu**

- Đẩy mạnh hoạt động Marketing, phát triển thương hiệu thông qua các sự kiện thương mại ngành, đặc biệt chú trọng phát triển đa dạng mẫu mã đi đôi với chất lượng ổn định.
- Củng cố, tăng cường và mở rộng quan hệ với các đơn vị trong ngành. Xây dựng hệ thống xếp loại khách hàng để có chính sách khách hàng hợp lý cho từng đối tượng khách hàng. Tích cực đàm phán, xử lý các vấn đề liên quan và theo dõi sát sao tiến độ triển khai của các dự án trong ngành để thực hiện việc cung cấp các sản phẩm, nguyên liệu.
- Đẩy mạnh phát triển hệ thống bán lẻ, bán hàng qua siêu thị, bán hàng online... nhằm quảng bá thương hiệu và ổn định sản xuất.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật giỏi chuyên nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng tiến bộ khoa học kỹ thuật để cung cấp cho thị trường. Luôn áp dụng các tiến bộ khoa học mới nhất của ngành nhằm nâng cao chất lượng, giảm chi phí trong sản xuất.

### ***Giải pháp về văn hoá và chính sách nhân viên***

- Xây dựng và thực hiện thành công văn hoá MIKHATEX trên tinh thần thân thiện, chia sẻ và nhân văn.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV thông qua chính sách lương, thưởng công bằng, công khai, minh bạch, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao, giao lưu đáp ứng nhu cầu tinh thần của CBNV trong Công ty.

### **b. Nâng cao năng lực tài chính**

- Công ty thực hiện các biện pháp huy động vốn để tập trung cho các dự án, các chương trình đầu tư cho sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Công tác tài chính, kế toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh phải được tiến hành đồng bộ, chặt chẽ và bám sát thực tế.

## **V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

#### **1.1. Hội đồng quản trị**

**Bảng 17: Thành viên Hội đồng quản trị**

<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Điều hành</b>
<b>Đỗ Văn Minh</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>Thành viên HĐQT không điều hành</b>
Phạm Thanh Hào	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
Trần Hồng Tuy	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT có tham gia điều hành
Trương Tư Tấn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

**1. Thành viên Hội đồng quản trị**

<b>1. Ông: Đỗ Văn Minh</b>	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/8/1957
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	0010570001418 do Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 27/8/2014
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 15 Phan Huy Ích, phường Nguyễn Trung Trục, quận Ba Đình, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 26/10/1976 - 09/12/1981	Thượng sĩ – Trung đoàn 523 Đoàn 520
- Từ 1/1982 - 8/1982	Dự bị Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch
- Từ 9/1982 - 12/1986	Sinh viên Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch
- Từ 1/1987 - 9/1987	Chờ phân công công tác
- Từ 10/1987 - 9/1990	Nhân viên Phòng Tài vụ- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/1994 - 6/1996	Phó Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 7/1996 - 12/1997	Trưởng Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/1998 - 12/1999	Phó Giám đốc - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/2000 - 9/2000	Quyền Giám đốc- Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 9/2000 - 8/2005	Giám đốc - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 9/2005 đến nay	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc- Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 3/2015 – nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước (đại diện cho Công ty TNHH MTV	960.000 CP chiếm 30% VDL

Dệt 19/5 Hà Nội)	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>2. Ông: Phạm Thanh Hào</b>	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	12/06/1975
Nơi sinh	Nghệ An
Số chứng minh nhân dân	040075000061 do Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 7/4/2015
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số HP5-08 Khu đô thị Vinhomes Riverside, PhúcLợi, Long Biên, Hà nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính
Quá trình công tác:	
- Từ 1999-2004	Kiểm toán viên Công ty Kiểm toán AASC
- Từ 2005 - 2013	Giám đốc chi nhánh Hà nội - Ngân hàng TMCP An Bình
- Từ 2013-6/2015	Phó Tổng giám đốc Công ty An Thịnh Phát
- Từ 7/2015 - Nay	Thành viên HĐQT CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	280.800 chiếm 8,775% VDL
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ CP	Không

<b>3. Ông: Trương Tư Tấn</b>	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/09/1977
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	011815778 do CA Hà Nội cấp ngày 18/01/2008
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 23 Đào Duy Từ, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 4271
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xây dựng
Quá trình công tác:	
- Từ 1998 - 2002	Công ty tư vấn xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam (VCC)
- Từ 2005 - 2007	Công ty CP tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC)
- Từ 2007-2008	Ngân hàng Phát triển Việt Nam
- Từ 2008-2011	Công ty cổ phần BĐS Megastar
- Từ 2011 – nay	CTCP tư vấn thiết kế kiến trúc Thế Giới Nhà
- Từ 7/2015 - Nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó giám đốc kỹ thuật CTCP tư vấn thiết kế kiến trúc Thế Giới Nhà
Số cổ phần sở hữu cá nhân	145.300 CP chiếm 4,54% VDL
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>4.Bà: Nguyễn Thị Hạnh</b>	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	19/11/1976
Nơi sinh	Hải Dương
Số chứng minh nhân dân	012604455 do CA Hà Nội cấp ngày 28/4/2003
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	15A Vạn Kiếp, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 1998 - 2006	Kế toán trưởng Công ty Thương mại sản xuất Ngọc Diệp
- Từ 2006 - 2007	Phụ trách kế toán Công ty Đầu tư Xuất nhập khẩu Thành phố Hồ Chí Minh
- Từ 2007 - 2008	Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
- Từ 2008 - 2013	Phó giám đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
- Từ 2009 - 2014	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Sông Hồng
- Từ 2013 - nay	Giám đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
- Từ 2014 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Sông Hồng
- Từ 3/2015 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Sông Hồng Giám đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp - Công ty Cổ phần chứng khoán FPT
Số cổ phần sở hữu cá nhân	256.300 CP chiếm 8,01% VDL
Số cổ phần đại diện	0 CP

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>5.Ông: Trần Hồng Tuy</b>	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	21/4/1961
Nơi sinh	Nam Định
Số chứng minh nhân dân	011888709 do CA Hà Nội cấp ngày 11/09/2008
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 27 Phương Liên, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 1967 - 1977	Học sinh phổ thông tại Xuân Trường, Nam Định
- Từ 1978-1982	Bộ đội- học tại trường Trung cấp xăng dầu Tổng cục hậu cần và sư đoàn 395 Đặc khu Quảng Ninh
- Từ 1983 -1988	Là sinh viên trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội
- Từ 1989 - 1996	Là cán bộ Nhà máy dệt tại Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1997 - 2003	Là Phó phòng và Trưởng phòng Tài vụ Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 2004 đến nay	Phó tổng giám đốc, UVTV Công đoàn ngành dệt may Hà Nội – Chủ tịch Công đoàn của Công ty Dệt 19/5 Hà Nội phụ trách Nội chính tài chính
- Từ 3/2015 - nay	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP

	Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước (đại diện vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội)	160.000 CP chiếm 5% VDL thực góp
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

## 1.2. Ban Giám đốc

**Bảng 18: Thành viên Ban Giám đốc**

Họ tên	Chức vụ
<b>Ông Trần Hồng Tụy</b>	<b>Tổng Giám đốc</b>
Ông Nguyễn Khánh Quyền	Giám đốc điều hành
Ông Nguyễn Đình Chiêu	Phó Giám đốc kỹ thuật
Bà Hoàng Thúy Mai	Phó Giám đốc kinh doanh
Ông Nguyễn Kiên Trung	Kế toán trưởng

- **Ông Trần Hồng Tụy – Tổng Giám đốc:** (Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)
- **Ông Nguyễn Khánh Quyền – Giám đốc điều hành**

<b>1. Ông:</b> Nguyễn Khánh Quyền	Chức vụ: Giám đốc điều hành
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/06/1963
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	010154446 do CA Hà Nội cấp ngày 9/02/2007
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	237 Thanh Nhàn – Hai Bà Trưng, Hà Nội



Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 38621971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư dệt, thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
- Từ 1/1998-7/1996	Kỹ sư, trưởng ca sản xuất Công ty Dệt Minh Khai
- Từ 8/1996 - 10/2003	Kỹ sư, P. Quản đốc, quản đốc phân xưởng Công ty Dệt Minh Khai
- Từ 11/2003-9/2006	Phó ban trưởng cán bộ thương mại Trung ương
- Từ 10/2006-4/2008	Giám đốc Trung tâm trưởng cán bộ thương mại Trung ương
- Từ 5/2008 - 3/2012	Trưởng phòng khoa học trưởng cán bộ thương mại Trung ương
- Từ 4/2012 - 3/2015	Giám đốc điều hành Nhà máy Dệt Minh Khai
- Từ 4/2015 - nay	Giám đốc điều hành CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Giám đốc điều hành
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

• Ông Nguyễn Đình Chiêu – Phó Giám đốc kỹ thuật

<b>2. Ông:</b> Nguyễn Đình Chiêu	Chức vụ: Phó Giám đốc kỹ thuật
Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/10/1963
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	011726254 do CA Hà Nội cấp ngày 29/12/2004
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	Số 4/24, ngõ 506, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 38621971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ Dệt
Quá trình công tác:	
- Từ 4/1986-2/1987	Kỹ sư cơ dệt nhà máy dệt len mùa đông – HN
- Từ 3/1987-6/1989	Bộ đội – Cục kỹ thuật quân khu I
- Từ 7/1989-5/1990	Kỹ sư cơ dệt nhà máy dệt len mùa đông – HN
- Từ 6/1990-3/2015	Kỹ sư, phó phòng kỹ thuật – Nhà máy Dệt Minh Khai
- Từ 4/2015 - nay	Phó Giám đốc kỹ thuật – CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Giám đốc kỹ thuật
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

• Bà Hoàng Thúy Mai – Phó Giám đốc kinh doanh

<b>3.Bà:</b> Hoàng Thúy Mai	Chức vụ: Phó Giám đốc kinh doanh
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	10/11/1961
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	010287593 do CA Hà Nội cấp ngày 30/6/2005
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 12 hẻm 127/38/20 Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 38621971
Trình độ văn hóa	12/12

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Điện – cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 9/1984 – T3/2015	Công tác tại Nhà máy dệt Minh Khai
- Từ 4/2015 - nay	Phó Giám đốc kinh doanh CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Giám đốc kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

### 1.3. Ban Kiểm soát

**Bảng 19: Thành viên ban kiểm soát**

Họ tên	Chức vụ
<b>Bà Trịnh Thị Hoa</b>	<b>Trưởng ban kiểm soát</b>
Bà Nguyễn Thị Hiền	Thành viên ban kiểm soát
Bà Dương Thị Ngân	Thành viên ban kiểm soát

<b>1. Bà Trịnh Thị Hoa</b>	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	01/5/1976
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	011834248 do CA Hà Nội cấp ngày 05/7/2010
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 3 ngách 27 ngõ 317 Bùi Xương Trạch, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính kế toán

Quá trình công tác:	
- Từ 4/1999 - 8/1999	Tập sự thử việc tại hai phân xưởng dệt sợi của Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 8/1999 - 5/2003	Nhân viên Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 6/2003 - 12/2004	Phó Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 1/2005 - 6/2011	Trưởng Phòng Tài vụ - Công ty Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 7/2011 đến nay	Kế toán trưởng – Công ty TNHH Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
- Từ 3/2015 - nay	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán trưởng - Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>2. Bà Nguyễn Thu Hiền</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/08/1987
Nơi sinh	Yên Bái
Số chứng minh nhân dân	012436214 do CA Hà Nội cấp ngày 6/4/2001
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 14 ngõ 92 Vương Thừa Vũ, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12

Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính ngân hàng
Quá trình công tác:	
- Từ 2009 - nay	Chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp - CTCP Chứng khoán FPT
- Từ 3/2015 - nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp - CTCP Chứng khoán FPT
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>3.Bà Dương Thị Ngân</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/1/1987
Nơi sinh	Thái Bình
Số chứng minh nhân dân	151772322 do CA Thái Bình cấp ngày 05/2/20009
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Đô Lương, Đông Hưng, Thái Bình
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3862 1971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Quá trình công tác:	
- Từ 07/2009 đến 12/2011	Công ty Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ (InvestConsult Group)
- Từ 01/2011 đến 07/2013	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

	(VPBank)
- Từ 01/2013 đến 07/2014	Công ty TNHH BHNT Prévoir Việt Nam
- Từ 10/2014 đến nay	Trưởng phòng Pháp lý Công ty Cổ phần HBI
- Từ 3/2015 - nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên Ban Kiểm Soát CTCP HBI
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

#### 1.4. Kế toán trưởng

<b>3. Ông Nguyễn Kiên Trung</b>	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/08/1984
Nơi sinh	Hà Nội
Số chứng minh nhân dân	012238411 do CA Hà Nội cấp ngày 05/6/2009
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P41-A6, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 38621971
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán tài chính
Quá trình công tác:	
- Từ 6/2006 – 6/2011	Trợ lý Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

- Từ 7/2011 – 5/2015	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Apave Châu Á –Thái Bình Dương
- Từ 6/2015 – nay	Kế toán trưởng CTCP Dệt Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

## 2. Kế hoạch tăng cường quản trị

Tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty tập trung về bộ máy điều hành gọn nhẹ hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử (sử dụng mạng nội bộ và các phần mềm quản lý).

- Ứng dụng các tiến bộ của CNTT, đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý như: nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, quản lý khách hàng, quản lý tồn kho vật tư thiết bị, kế toán....

- Kiện toàn và sắp xếp nhân sự toàn công ty hoạt động theo cơ chế cổ phần hoá. Xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự cho kế hoạch mỗi năm.

- Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh. Khống chế tỷ lệ lao động gián tiếp/ trực tiếp hằng năm ở mức 10 - 15%.

- Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc rõ ràng cho mọi thành phần nhân lực trong Công ty. Các chức danh có chính sách đào tạo được chi tiết theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.

- Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

- Xây dựng quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành và các văn bản dưới luật hướng dẫn, trong đó quy định rõ chức năng, thành phần, quyền lợi của HĐQT, Ban TGD, BKS...

- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, các văn bản liên quan phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014.

## 3. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty không có cam kết nhưng chưa thực hiện.



**4. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch**

Không có.

## **VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

### **1. Tổ chức kiểm toán**

**Công ty TNHH Kiểm toán Ksi Việt Nam.**

Trụ sở chính: 96 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, Q. Bình Thạnh, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84).8 3822 7158

Fax: : (84).8 3841 8790

### **2. Tổ chức tư vấn**

**Công ty cổ phần Chứng khoán FPT**

**Trụ sở chính**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70/ 2271 71 71

Fax: 04.3773 90 58

Email: [fptsecurities@fpts.com.vn](mailto:fptsecurities@fpts.com.vn)

Website: [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

**Chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136 -138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 0607

**Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng**

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thanh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 355 3666

Fax: (84-511) 355 3888

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2015

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MINH KHAI**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

*[Signature]*



**ĐỖ VĂN MINH**

**TRẦN HỒNG TUY**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*[Signature]*

*[Signature]*



**TRỊNH THỊ HOA**

**NGUYỄN KIÊN TRUNG**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN ĐIỆP TÙNG**

